

Tuần 3 Phục Sinh

Tác giả: Don Schwager Linh mục Phaolô Vũ Đức Thành, SDD. chuyển ngữ Dịch từ nguồn: https://dailyscripture.servantsoftheword.org/readings/

Monday (April 15): Labor for the food which endures to eternal life

Scripture: John 6:22-29

22 On the next day the people who remained on the other side of the sea saw that there had been only one boat there, and that Jesus had not entered the boat with his disciples, but that his disciples had gone away alone. 23 However, boats from Tiberias came near the place where they ate the bread after the Lord had given thanks. 24 So when the people saw that Jesus was not there, nor his disciples, they themselves got into the boats and went to Capernaum, seeking Jesus. 25 When they found him on the other side of the sea, they said to him, "Rabbi, when did you come here?" 26 Jesus answered them, "Truly, truly, I say to you, you seek me, not because you saw signs, but because you ate your fill of the loaves. 27 Do not labor for the food which perishes, but for the food which endures to eternal life, which the Son of man will give to you; for on him has God the Father set his seal." 28 Then they said to him, "What must we do, to be doing the works of God?" 29 Jesus answered them, "This is the work of God, that you believe in him whom he has sent."

Meditation: What do you most hunger for - wealth, peace, health, love, the good life? Jesus addressed this issue with those who sought him after he performed the miracle of the multiplication of the loaves and the feeding of

Thứ Hai 15-4 Hãy làm việc cho lương thực đem lai sư sống đời đời

Ga 6,22-29

22 Hôm sau, đám đông dân chúng còn đứng ở bờ bên kia Biển Hồ, thấy rằng ở đó chỉ có một chiếc thuyền và Đức Giê-su lại không cùng xuống thuyền đó với các môn đệ, nhưng chỉ có các ông đi mà thôi.23 Tuy nhiên, có những thuyền khác từ Ti-bê-ri-a đến gần nơi dân chúng đã được ăn bánh sau khi Chúa dâng lời tạ ơn.24 Vậy khi dân chúng thấy Đức Giệ-su cũng như các môn đệ đều không có ở đó, thì họ xuống thuyền đi Ca-phác-na-um tìm Người.25 Khi gặp thấy Người ở bên kia Biển Hồ, họ nói: "Thưa Thầy, Thầy đến đây bao giờ vậy? "26 Đức Giê-su đáp: "Thật, tôi bảo thật các ông, các ông đi tìm tôi không phải vì các ông đã thấy dấu lạ, nhưng vì các ông đã được ăn bánh no nê.27 Các ông hãy ra công làm việc không phải vì lương thực mau hư nát, nhưng để có lương thực thường tồn đem lại phúc trường sinh, là thứ lương thực Con Người sẽ ban cho các ông, bởi vì chính Con Người là Đấng Thiên Chúa Cha đã ghi dấu xác nhận."28 Họ liền hỏi Người: "Chúng tôi phải làm gì để thực hiện những việc Thiên Chúa muốn? "29 Đức Giê-su trả lời: "Việc Thiên Chúa muốn cho các ông làm, là tin vào Đấng Người đã sai đến."

Suy niệm: Bạn đói khát cho điều gì nhất — giàu có, bình an, sức khỏe, tình yêu, cuộc sống tốt lành? Đức Giêsu nói về vấn đề này với những người tìm kiếm Người sau dấu lạ hóa bánh ra nhiều và nuôi cho 5000 người ăn

the 5,000 (John 6:1-15). Were they simply hungry for things which satisfy the body or for that which satisfies the heart and soul? Jesus echoes the question posed by the prophet Isaiah: "Why do you spend your money for that which is not bread, and your labor for that which does not satisfy" (Isaiah 55:2)? There are two kinds of hunger - physical and spiritual. Only God can satisfy the hunger in our heart and soul - the hunger for truth, for life, and for love.

Jesus also spoke about the works of God and what we must do to be doing the works of God, namely to believe in God' Son whom he has sent into the world. Jesus offers a new relationship with God which issues in a new kind of life: A life of love and service, and the forgiveness of others which corresponds to God's mercy and kindness; a life of holiness and purity which corresponds to God's holiness; and a life of submission and trust which corresponds to the wisdom of God. This is the work which Jesus directs us to and enables us to perform in the power of the Holy Spirit. Do you hunger for the bread which comes down from heaven and thirst for the words of everlasting life?

"Lord Jesus, you alone can satisfy the deepest longing and hunger in our hearts. May I always hunger for the imperishable bread, that I may be satisfied in you alone as the *True Bread of Heaven*. Nourish and strengthen me that I may serve you with great joy, generosity, and zeal all the days of my life".

(Ga 6,1-15). Người ta có đơn giản chỉ đói khát cho những điều thỏa mãn cho thân xác hay những gì thỏa mãn cho tâm hồn? Đức Giêsu lập lại vấn đề đã được ngôn sứ Isaia đặt ra: "Sao lại phí tiền bạc vào của không nuôi sống, tốn công sức vào thứ chẳng làm chắc dạ no lòng" (Is 55,2)? Có hai loại đói khát - thể lý và thiêng liêng. Chỉ có Thiên Chúa mới có thể làm thỏa mãn con đói khát thiêng liêng trong tâm hồn - sự đói khát chân lý, sự sống, và tình yêu.

Đức Giêsu cũng nói về những việc của Thiên *Chúa*, và những gì chúng ta phải làm để thực hiện những việc của Thiên Chúa, tức là tin tưởng vào Con của Thiên Chúa, Đấng Người đã sai đến trong thế gian. Đức Giêsu đem lại mối quan hệ mới với Thiên Chúa, mối quan hệ đem lại một loại sự sống mới: Một cuộc sống yêu thương và phục vụ, và sự tha thứ cho người khác, để đáp trả lại lòng thương xót và nhân hâu của Thiên Chúa; một cuộc sống thánh thiện và tinh tuyền, để đáp trả sự thánh thiện của Thiên Chúa; và một cuộc sống vâng phục và tin cậy, để đáp trả sự khôn ngoạn của Thiên Chúa. Đây là công việc mà Đức Giêsu hướng dẫn chúng ta và để giúp chúng ta thực hiện trong sức mạnh của Chúa Thánh Thần. Bạn có đói khát bánh ban xuống từ trời và khao khát những Lời hằng sống không?

Lạy Chúa Giêsu, chỉ mình Chúa mới có thể làm thỏa mãn cơn đói khát sâu thẳm nhất trong lòng chúng con. Chớ gì con luôn luôn đói khát bánh hằng sống, để con có thể thỏa mãn trong chỉ mình Chúa là *Bánh đích thật bởi Trời*. Xin nuôi dưỡng và tăng sức mạnh cho con, để con có thể phụng sự Chúa với niềm vui, lòng quảng đại, và nhiệt thành lớn lao trong suốt ngày của đời con.

Thứ Hai, 15-4-2024. Năm B Monday, April-15-2024. Year B

Nguồn: the word among us

Ga 6, 22-29 John 6:22-29 Hãy tin vào Đấng Người đã sai đến (Ga 6,29)

How easily we can miss the deeper meaning of words that we use all the time! For example, the word "believe" is defined as accepting something to be true or having an opinion about something. But the ancient Greek word used in today's Gospel is pisteuó, which can be used to describe profound trust and confidence.

Jesus tells the crowds to believe in the One that the Father sent (John 6:29). And who was that? Jesus himself—the One they had just seen multiply five barley loaves and two fish to feed thousands of people. He was the One who had healed people who were sick and delivered those possessed by demons. He fulfilled the words of the prophets and revealed that he truly was from the Father. He opened their hearts to the Father's loving mercy and healed their wounds.

As they placed their faith in Jesus, they came to believe more deeply that he was "the Holy One of God" whom they had been longing for (John 6:69). That belief also caused them to follow him even when his teachings were hard. It inspired them to cling to Jesus when they were confused. Ultimately, it was their belief that moved them to give up their lives for him.

What about you? You've heard the truth about Jesus. You know that he became man so he could lay down his life for you and forgive you. You have learned that he has restored you to the Father through his death and that he has conquered death by his resurrection. You know that all of creation bows before him, and that even today, he is at work in the world and in

Chúng ta dễ dàng bỏ lỡ ý nghĩa sâu sắc hơn của những từ mà chúng ta thường xuyên sử dụng! Ví dụ: từ "tin" được định nghĩa là chấp nhận điều gì đó là đúng hoặc có ý kiến về điều gì đó. Nhưng từ Hy Lạp cổ được sử dụng trong bài Tin Mừng hôm nay là pisteuó, có thể được dùng để mô tả sự tin tưởng và tin tưởng sâu sắc.

Chúa Giêsu bảo đám đông hãy tin vào Đấng mà Chúa Cha đã sai đến (Ga 6,29). Và đó là ai? Chính Chúa Giêsu - Đấng mà họ vừa thấy đã biến hóa năm chiếc bánh lúa mạch và hai con cá để nuôi hằng ngàn người. Ngài là Đấng đã chữa lành người bệnh và giải thoát những người bị quỷ ám. Ngài làm ứng nghiệm lời các đấng tiên tri và bày tỏ rằng Ngài thực sự đến từ Chúa Cha. Ngài đã mở lòng họ đón nhận lòng thương xót yêu thương của Chúa Cha và chữa lành vết thương cho họ.

Khi đặt niềm tin vào Chúa Giêsu, họ tin sâu sắc hơn rằng Ngài là "Đấng Thánh của Thiên Chúa" mà họ hằng mong đợi (Ga 6,69). Niềm tin đó cũng khiến họ đi theo Ngài ngay cả khi những lời dạy của Ngài khó khăn. Nó truyền cảm hứng cho họ bám lấy Chúa Giêsu khi họ bối rối. Cuối cùng, chính niềm tin của họ đã khiến họ từ bỏ mạng sống vì Ngài.

Còn bạn thì sao? Bạn đã nghe sự thật về Chúa Giêsu. Bạn biết rằng Ngài đã trở thành Đấng để có thể hy sinh mạng sống vì bạn và tha thứ cho bạn. Bạn đã biết rằng Ngài đã phục hồi bạn cho Chúa Cha qua cái chết của Ngài và Ngài đã chiến thắng cái chết bằng sự phục sinh của Ngài. Bạn biết rằng tất cả tạo vật đều cúi đầu trước Ngài, và ngay cả ngày nay, Ngài vẫn

your life. So how do you respond? đang hoạt động trên thế giới và trong cuộc sống của bạn. Vậy bạn phản ứng thế nào? Hãy tin tưởng! Hãy tin tưởng Ngài trong việc Believe! Trust him in your decision-making. ra quyết định của bạn. Hãy để Ngài định hình Let him shape your desires to be like his own. mong muốn của bạn giống như mong muốn Receive the grace to follow him, even when his của Ngài. Hãy nhận lấy ân sủng để theo Ngài, teachings are hard. Run to him when you are ngay cả khi những lời dạy của Ngài khó khăn. confused. Affirm that you want to walk with Hãy chạy đến bên Ngài khi bạn đang bối rối. him today, and be confident that he will take Khẳng định rằng bạn muốn đi cùng Ngài hôm you by the hand. nay và tin tưởng rằng Ngài sẽ nắm tay bạn. Nói cách khác, hãy tuyên bố một lần nữa rằng In other words, declare again that you believe ban tin vào Chúa Giêsu, Đấng được Chúa Cha in Jesus, the One sent by the Father. sai đến. "Jesus, I believe you are the holy Son of God! I Lạy Chúa Giêsu, con tin Chúa là Con Thiên Chúa! Con cam kết cuộc đời mình sẽ theo commit my life to following you." Chúa. Chuyển ngữ: Linh mục Phaolô Vũ Đức Thành, SDD.